

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Ngày 25/09/2018

ASEANSC RESEARCH

MỤC LỤC

Nhận định thị trường	1
I. Thông tin doanh nghiệp	1
II. Tin kinh tế trong nước nổi bật	1
III. Tin quốc tế nổi bật	1
Tổng hợp diễn biến thị trường	2
IV. Tổng quan giao dịch NĐT NN	2
Tỷ lệ ảnh hưởng đến chỉ số VN-Index	3
Phân tích kỹ thuật	4
Biến động chỉ số ngành	5
Đầu tư theo nhóm ngành	6
Giá hàng hóa thế giới	7
Danh mục của CANSLIM	8
Báo cáo công ty	9
Báo cáo cập nhật ngành	10
Báo cáo phân tích kỹ thuật	11
Lịch sự kiện chứng khoán nổi bật	12

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

PAC: Trả cổ tức bằng tiền theo tỷ lệ 8%

PAC - CTCP Pin Ác quy Miền Nam - Ngày 08/10 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2018, ngày đăng ký cuối cùng là 09/10. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 8%, thanh toán bắt đầu từ ngày 25/10/2018.

PVC: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 2,8%

PVC - Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm dầu khí - Ngày 03/10 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 04/10. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 2,8%, thanh toán bắt đầu từ ngày 22/10/2018.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↓ -181.45	26,562.05
	S&P 500	↓ -10.30	2,919.37
	Nasdaq	↑ 6.29	7,993.25
	FTSE 100	↓ -31.82	7,458.41
CHÂU ÂU	DAX	↓ -80.06	12,350.82
	CAC 40	↓ -18.00	5,476.17
	Nikkei 225	↑ 70.33	23,940.26
CHÂU Á	Hang Seng	↓ -454.19	27,499.39
	Shanghai	↓ -16.35	2,781.14

(Nguồn: Marketwatch, ASEANSC tổng hợp,...)

Cập nhật ngày 25/09/2018

VN-INDEX QUAY ĐẦU GIẢM NHẸ CUỐI PHIÊN

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC:

Phiên giao dịch thứ Ba (25/09), thị trường giao dịch giằng co trong biên độ hẹp. Trong đó, nhóm cổ phiếu ngân hàng chìm trong sắc đỏ. Ở chiều ngược lại, nhóm cổ phiếu dầu khí, dệt may và thủy sản giao dịch tích cực.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 0,55 điểm, đóng cửa ở mức 1.010,74. Thanh khoản HOSE tăng mạnh hơn 230 triệu cổ phiếu, giá trị gần 5.000 tỷ đồng. Về phía nước ngoài, họ mua ròng hơn 82 tỷ đồng trên HOSE.

Về kỹ thuật, đồ thị VN-Index xuất hiện cây nến doji cho thấy sự rung lắc mạnh tại vùng kháng cự 1.010 - 1.020 điểm. Do đó, chúng tôi cho rằng, trong kịch bản tiêu cực, nếu thủng hỗ trợ gần 1.005 điểm, tương ứng MA(5), thì vùng hỗ trợ tiếp theo của VN-Index được dự báo ở mức 990 - 1.000 điểm. Trong kịch bản tích cực, vùng 1.010 - 1.020 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

(*) Điều kiện sử dụng bản tin và khuyến cáo vui lòng xem trang 12

II. TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

Ngày 25/09: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.715 đồng, tăng 6 đồng so với phiên trước đó

Hôm nay (25/09), tỷ giá trung tâm được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.715 đồng, tăng 6 đồng so với mức công bố sáng hôm qua. Đây là mức cao kỷ lục mới của tỷ giá trung tâm. Khảo sát lúc 8h15 sáng nay, giá USD tại các ngân hàng cũng tăng nhẹ so với sáng hôm qua. Cụ thể, Vietcombank đang giữ nguyên niêm yết giá USD ở mức 23.295-23.375 đồng/USD, tăng 5 đồng ở cả hai chiều mua vào - bán ra.

Sáng ngày 25/09: Giá vàng SJC ở mức 36,46 - 36,63 triệu đồng/lượng

Hôm nay (25/09), giá vàng SJC trên thị trường Hà Nội được Công ty Vàng bạc Đá quý Sài Gòn giao dịch ở ngưỡng 36,46 - 36,63 triệu đồng/lượng, giảm nhẹ 10 nghìn đồng/lượng ở cả hai chiều mua và bán. Giá vàng trên thị trường châu Á giao dịch ở mức 1.197,8 USD/ounce. Quy đổi theo tỷ giá tại Vietcombank (chưa tính thuế và các khoản phí), giá vàng trong nước hiện đắt hơn giá vàng thế giới gần 3 triệu đồng/lượng.

III. TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 24/09: Chỉ số Dow Jones giảm 0.68%, xuống 26,562.05 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, chỉ số Dow Jones giảm 181.45 điểm (tương đương 0.68%) xuống 26,562.05 điểm, chỉ số S&P 500 giảm 10.3 điểm (tương đương 0.35%) còn 2,919.37 điểm; trong khi chỉ số Nasdaq Composite tăng 6.29 điểm (tương đương 0.08%) lên 7,993.25 điểm.

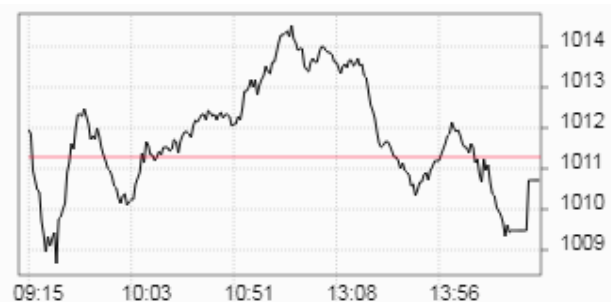
Ngày 24/09: Dầu WTI tăng 1.8%, lên 72.08 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 11 trên sàn Nymex tăng 1.30 USD (tương đương 1.8%) lên 72.08 USD/thùng, mức đóng cửa cao nhất kể từ ngày 10/07/2018. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 11 trên sàn Luân Đôn tăng 2.40 USD (tương đương gần 3.1%) lên 81.20 USD/thùng.

Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

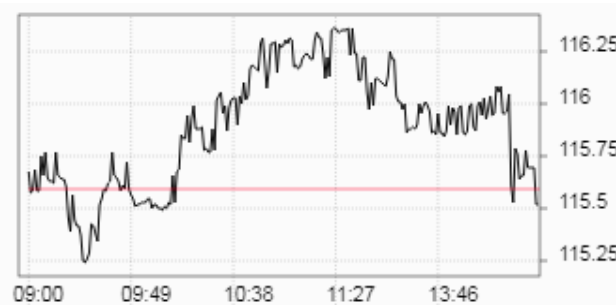
Thay đổi (điểm)	↓	-0,55/-0,05%
Giá trị (điểm)	↓	1,010.74
Khối lượng (cp)		231,984,541
Giá trị (tỷ đồng)		4,975.00
Số mã tăng giá	↑	162
Số mã giảm giá	↓	118
Số mã đứng giá	→	89

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
TDG	7.5	7.5	7.5	7.1	927,020	↑ 7.0%
DAT	22.3	23.9	23.9	23.6	1,410	↑ 7.0%
SJF	23.3	23.3	23.3	21.7	1,481,820	↑ 6.9%
HVG	5.6	5.6	5.6	5.2	1,706,180	↑ 6.8%
BTT	37.7	37.7	37.7	35.3	40	↑ 6.8%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↓	-0,07/-0,06%
Giá trị (điểm)	↓	115.52
Khối lượng (cp)		65,740,284
Giá trị (tỷ đồng)		856.31
Số mã tăng giá	↑	91
Số mã giảm giá	↓	69
Số mã đứng giá	→	213

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
PVV	0.8	0.8	0.8	0.7	292,800	↑ 14.3%
DPS	1	1	1	0.9	129,480	↑ 11.1%
TV2	119.3	130.9	130.9	119	45,698	↑ 10.0%
PGT	4.4	4.4	4.4	4.4	1,100	↑ 10.0%
AAV	12.6	13.6	13.6	12	433,800	↑ 9.7%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	8,265,000	502,706
BÁN	6,068,250	3,931,391
MUA - BÁN	2,196,750	-3,428,685

IV. TỔNG QUAN GD NĐTNN

Ngày 25/09, khối ngoại mua ròng hơn 82 tỷ đồng trên HOSE và bán ròng hơn 24 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào hơn 8,2 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 336 tỷ đồng) và bán ra hơn 6 triệu cổ phiếu (trị giá gần 254 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào hơn 0,5 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 6 tỷ đồng) và bán ra gần 4 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 30 tỷ đồng).

(Nguồn: HOSE, HNX, ASEANSC tổng hợp:...)

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 24/09/2018):

3,233,894.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 24/09/2018):

1,011.29 điểm

Cập nhật ngày 25/09/2018

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VHM	8.5%	2,679,611,550	102.9	102.4	-0.5	-0.5%	472,130	-0.42
VIC	8.1%	2,637,707,954	99.6	99.5	-0.1	-0.1%	426,720	-0.08
VCB	7.3%	3,597,768,575	65.2	64.4	-0.8	-1.2%	1,031,520	-0.90
GAS	7.0%	1,913,950,000	117.8	118	0.2	0.2%	411,900	0.12
VNM	6.1%	1,451,453,429	137	136.9	-0.1	-0.1%	480,150	-0.04
SAB	4.3%	641,281,186	218.9	219	0.1	0.1%	18,180	0.02
BID	3.7%	3,418,715,334	34.9	35	0.1	0.3%	1,820,120	0.11
MSN	3.4%	1,157,373,974	94.5	94.4	-0.1	-0.1%	289,760	-0.04
CTG	3.2%	3,723,404,556	28	27.8	-0.2	-0.7%	5,786,020	-0.23
TCB	3.0%	3,496,592,160	28.1	28	-0.1	-0.4%	2,261,840	-0.11
PLX	2.9%	1,293,878,081	73	73.1	0.1	0.1%	842,810	0.04
VRE	2.3%	1,901,078,733	39.5	39.85	0.4	0.9%	2,167,430	0.21
VJC	2.1%	451,343,284	152.1	152.1	0.0	0.0%	1,011,010	0.00
BVH	2.1%	680,471,434	97.7	97	-0.7	-0.7%	24,830	-0.15
HPG	1.9%	1,517,079,000	41.3	41.25	-0.1	-0.1%	4,476,220	-0.02
MBB	1.3%	1,815,505,363	23.2	22.9	-0.3	-1.3%	5,973,420	-0.17
NVL	1.3%	652,638,750	64.1	65.1	1.0	1.6%	377,310	0.20
MWG	1.3%	323,169,521	126.7	126.3	-0.4	-0.3%	498,320	-0.04
VPB	1.2%	1,497,403,415	25.95	25.9	-0.1	-0.2%	4,300,320	-0.02
HDB	1.2%	980,999,979	39	38.9	-0.1	-0.3%	1,583,720	-0.03

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



30% cash 70% stocks

Vùng hỗ trợ: 990 - 1.000 Vùng kháng cự: 1.010 - 1.020

Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng) Trung hạn (1 - 3 tháng) Dài hạn (>3 tháng)



Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 1.010 - 1.020 điểm.

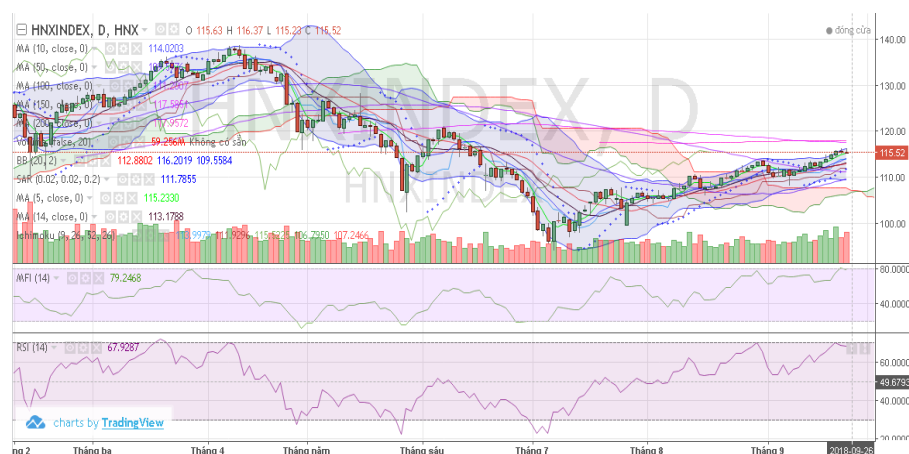
Khuyến nghị:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 990 - 1.000 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 990. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 970 - 980 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 1.010 - 1.020 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 1.020. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 1.030 - 1.040 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

HNX-INDEX



30% cash 70% stocks

Vùng hỗ trợ: 112.0 - 114.0 Vùng kháng cự: 116.0 - 118.0

Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng) Trung hạn (1 - 3 tháng) Dài hạn (>3 tháng)



Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 116.0 - 118.0 điểm.

Khuyến nghị:

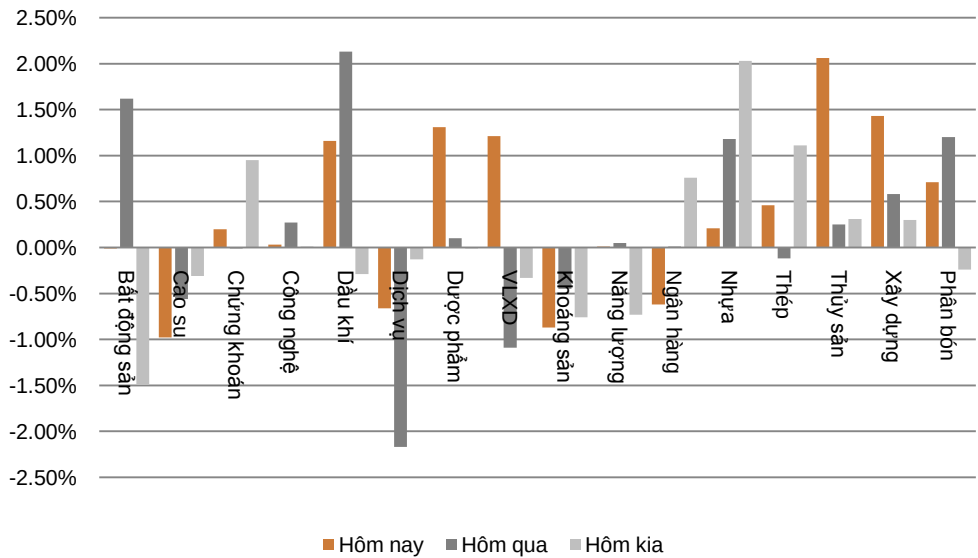
Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 112.0 - 114.0 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 112.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 108.0 - 110.0.

Trong kịch bản tích cực, vùng 116.0 - 118.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 118.0. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 120.0 - 122.0 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

BIẾN ĐỘNG CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↓ -0.01%
Cao su	↓ -0.98%
Chứng khoán	↑ 0.20%
Công nghệ	↑ 0.03%
Dầu khí	↑ 1.16%
Dịch vụ	↓ -0.66%
Dược phẩm	↑ 1.31%
VLXD	↑ 1.21%
Khoáng sản	↓ -0.87%
Năng lượng	↑ 0.01%
Ngân hàng	↓ -0.62%
Nhựa	↑ 0.21%
Thép	↑ 0.46%
Thủy sản	↑ 2.06%
Xây dựng	↑ 1.43%
Phân bón	↑ 0.71%

BIỂU ĐỒ NGÀNH

CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Bất động sản	VHM	102.9	102.4	↓ -0.5	↓ -0.5%	472,130
	VIC	99.6	99.5	↓ -0.1	↓ -0.1%	426,720
	VRE	39.5	39.85	↑ 0.4	↑ 0.9%	2,167,430
Chứng khoán	SSI	33.15	32.95	↓ -0.2	↓ -0.6%	3,284,420
	HCM	65.8	66.5	↑ 0.7	↑ 1.1%	157,420
	VCI	64	63.8	↓ -0.2	↓ -0.3%	149,590
Dầu khí	GAS	117.8	118	↑ 0.2	↑ 0.2%	411,900
	PLX	73	73.1	↑ 0.1	↑ 0.1%	842,810
	BSR	19.5	20.7	↑ 1.2	↑ 6.2%	3,912,100
Ngân hàng	VCB	65.2	64.4	↓ -0.8	↓ -1.2%	1,031,520
	BID	34.9	35	↑ 0.1	↑ 0.3%	1,820,120
	CTG	28	27.8	↓ -0.2	↓ -0.7%	5,786,020
Thép	HPG	41.3	41.25	↓ -0.1	↓ -0.1%	4,476,220
	TVN	9.5	9.8	↑ 0.3	↑ 3.2%	24,700
	HSG	12.3	12.5	↑ 0.2	↑ 1.6%	6,346,790

Cập nhật ngày 25/09/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...)

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Biến động tuần (%)	Cổ phiếu nổi bật	Triển vọng 2018
Bất động sản	↑ 0.11%	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Khả quan
Cao su	↓ -1.97%	CSM, DRC, SRC	Trung lập
Chứng khoán	↑ 3.26%	HCM, SSI, VND	Khả quan
Công nghệ	↑ 1.69%	FPT, CMG, ELC	Khả quan
Dầu khí	↑ 7.83%	GAS, PVD, PVS	Khả quan
Dịch vụ	↓ -3.52%	PAN, SKG, VNG, DSN	Khả quan
Dược phẩm	↑ 3.21%	DCL, DHG, DMC, IMP	Khả quan
VLXD	↑ 0.89%	HT1, BCC	Trung lập
Khoáng sản	↑ 2.14%	NBC, TC6, TCS, TDN	Trung lập
Năng lượng	↓ -0.62%	BTP, PPC, VSH, NT2	Khả quan
Ngân hàng	↑ 2.44%	VCB, BID, CTG, MBB, SHB	Khả quan
Nhựa	↑ 4.43%	BMP, NTP, AAA	Trung lập
Thép	↑ 4.72%	HPG, HSG, VGS, NKG	Trung lập
Thủy sản	↑ 3.64%	FMC, HVG, IDI, VHC	Trung lập
Xây dựng	↑ 3.30%	CTD, VCG, HBC	Trung lập
Phân bón	↑ 3.15%	DCM, DPM, BFC, LAS	Trung lập

Cập nhật ngày 25/09/2018

GIÁ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	72.6857 ↑	0.64% ↑	3.97% ↑	5.67% ↑	39.99%	25/09/2018
Brent	81.8563 ↑	1.01% ↑	3.37% ↑	7.92% ↑	39.78%	25/09/2018
Natural gas	3.0562 ↑	0.66% ↑	4.09% ↑	6.15% ↑	4.63%	25/09/2018
Gasoline	2.0654 ↑	0.46% ↑	2.87% ↓	-1.30% ↑	21.41%	25/09/2018
Heating oil	2.3005 ↑	0.76% ↑	2.73% ↑	3.70% ↑	24.47%	25/09/2018
Ethanol	1.2493 ↓	-0.08% ↓	-1.40% ↓	-4.85% ↓	-18.19%	25/09/2018

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Palladium	830.0 ↑	0.73% ↑	4.56% ↑	11.25% ↑	15.48%	25/09/2018
Gold	1,200.0 ↑	0.11% ↑	0.17% ↓	-0.93% ↓	-7.26%	25/09/2018
Silver	14.3 ↑	0.30% ↑	1.18% ↓	-3.82% ↓	-14.79%	25/09/2018
Platinum	830.0 ↑	0.73% ↑	2.50% ↑	3.81% ↓	-9.98%	25/09/2018

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Tea	3.2 →	0.00% ↓	-9.83% ↓	-1.83% ↓	-11.08%	25/09/2018
Lumber	339.6 →	0.00% ↓	-2.44% ↓	-22.39% ↓	-12.68%	25/09/2018
Neodymium	407,500.0 →	0.00% →	0.00% →	0.00% ↓	-28.51%	25/09/2018
Live Cattle	112.2 →	0.00% ↓	-1.10% ↑	3.67% ↑	3.60%	25/09/2018
Canola	489.5 ↑	0.04% ↑	0.64% ↓	-0.69% ↓	-0.51%	25/09/2018
Cocoa	2,215.0 ↓	-0.89% ↓	-0.94% ↓	-4.57% ↑	12.38%	25/09/2018
Soybeans	843.3 ↑	0.48% ↑	3.67% ↑	1.09% ↓	-12.42%	25/09/2018
Wheat	522.0 ↓	-0.76% ↑	2.24% ↑	4.54% ↑	15.03%	25/09/2018
Cotton	78.1 ↓	-0.84% ↓	-1.36% ↓	-6.53% ↑	12.53%	25/09/2018
Rice	9.8 ↑	0.10% ↓	-2.04% ↓	-6.37% ↓	-17.79%	25/09/2018
Palm Oil	2,132.0 ↓	-0.23% ↓	-1.66% ↓	-1.57% ↓	-22.61%	25/09/2018
Cheese	1.7 ↓	-0.12% ↓	-0.36% ↑	5.96% ↓	-0.54%	25/09/2018
Milk	16.1 ↓	-0.06% ↑	0.06% ↑	7.32% ↓	-1.47%	25/09/2018
Orange Juice	146.5 ↓	-0.54% ↓	-3.97% ↓	-7.34% ↑	0.62%	25/09/2018

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Cocoa	2,215.0 ↓	-0.89% ↓	-0.94% ↓	-4.57% ↑	12.38%	25/09/2018
Copper	2.8 ↓	-0.48% ↑	3.13% ↑	3.39% ↓	-3.47%	25/09/2018
Steel	4,536.0 ↓	-0.79% ↓	-0.11% ↑	1.64% ↑	15.33%	25/09/2018
Cobalt	62,250.0 →	0.00% ↓	-1.19% ↓	-3.11% ↑	5.06%	25/09/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng		Lãi lỗ ghi nhận		Ngày mở TT	Ghi chú
VCB	Mua	Mở	61.4	64.4	79.5	↑	29.5%	↑	4.9%	20/08/2018	
Trung bình:								↑	4.9%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng		Lãi lỗ ghi nhận		Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑	21.7%	↑	20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑	34.2%	↑	38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑	36.1%	↑	38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑	18.3%	↑	14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑	61.3%	↑	41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑	47.8%	↑	23.9%	26/04/2016	08/06/2016
BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑	24.3%	↑	29.1%	19/12/2016	20/02/2017
HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	↑	28.2%	↑	42.6%	19/12/2016	16/03/2017
NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	↑	27.5%	↑	22.7%	19/12/2016	16/03/2017
VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	↑	20.4%	↑	21.7%	20/12/2016	29/05/2017
DVN	Mua	Mở	16.1	27.7	28.0	↑	73.9%	↑	72.0%	14/11/2017	24/01/2018
PGC	Mua	Mở	13.5	17.2	24.1	↑	78.5%	↑	27.4%	04/05/2017	05/02/2018
Trung bình:								↑	32.7%		

Cập nhật ngày 25/09/2018

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
DVN	05/04/2018	Mua [+82%]	33.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	26/02/2018	Nắm giữ [-5%]	12.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 2/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Phân bón – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thép – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Săm lốp – Quý 4/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG (25/09/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM, VIC, MSN, GAS (22/03/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG, VCB, MBB (21/03/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỘI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
25/09/2018	26/09/2018	n/a	TTF	HOSE	Hợp ĐHCD bất thường 2018	5	0.07 (1.42%)
25/09/2018	26/09/2018	25/09/2018	PAN	HOSE	Hợp ĐHCD bất thường 2018	57.6	-1.9 (-3.19%)
#REF!	26/09/2018	10/10/2019	ADP	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 400 đồng/CP	19	0 (0%)
n/a	n/a	25/09/2018	VGI	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 2,243,811,200 CP	n/a	n/a
25/09/2018	26/09/2018	11/10/2018	CI5	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 500 đồng/CP	14	0 (0%)
25/09/2018	26/09/2018	n/a	CTP	HNX	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1	4.6	-0.2 (-4.17%)
n/a	n/a	25/09/2018	NGC	HNX	Giao dịch bổ sung - 299,910 CP	8.5	0 (0%)
n/a	n/a	26/09/2018	VAV	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 8,000,000 CP	51.5	0 (0%)
n/a	n/a	26/09/2018	TGG	HOSE	Giao dịch bổ sung - 1,299,990 CP	15.25	-1.1 (-6.73%)
n/a	n/a	27/09/2018	KSH	HOSE	Đưa cổ phiếu vào diện cảnh báo	n/a	n/a
27/09/2018	28/09/2018	22/10/2018	HTV	HOSE	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	n/a	n/a
n/a	n/a	28/09/2018	CII	HOSE	Giao dịch bổ sung - 6,400 CP	25.9	0.4 (1.57%)
28/09/2018	29/09/2018	15/10/2018	SEA	UPCoM	Hợp ĐHCD bất thường 2018	n/a	n/a
01/10/2018	02/10/2018	n/a	SHN	HNX	Hợp ĐHCD bất thường 2018	9.5	0 (0%)
n/a	n/a	01/10/2018	SMA	HOSE	Giao dịch bổ sung - 2,901,499 CP	13.05	-0.95 (-6.79%)
01/10/2018	02/10/2018	n/a	STT	UPCoM	Hợp ĐHCD thường niên 2018	8.5	0 (0%)
01/10/2018	02/10/2018	n/a	TDM	UPCoM	Hợp ĐHCD bất thường 2018	13.8	0 (0%)
03/10/2018	04/10/2018	n/a	HHA	UPCoM	Hợp ĐHCD bất thường 2018	100	0 (0%)
04/10/2018	05/10/2018	05/11/2018	TMT	HOSE	Hợp ĐHCD bất thường 2018	9	-0.39 (-4.15%)
05/10/2018	08/10/2018	26/10/2018	S33	UPCoM	Hợp ĐHCD thường niên 2018	30	0 (0%)
05/10/2018	08/10/2018	26/10/2018	DSG	UPCoM	Hợp ĐHCD bất thường 2018	10	0 (0%)
n/a	n/a	08/10/2018	GEX	HOSE	Giao dịch bổ sung - 67,760,000 CP	27.8	0 (0%)

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, HOSE, HNX,...)

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.